



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 222 + 223

Ngày 15 tháng 9 năm 2023

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- | | | |
|------------|---|----|
| 31-8-2023- | Quyết định số 3679/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024 ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh. | 3 |
| 31-8-2023- | Quyết định số 3702/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. | 16 |
| 31-8-2023- | Quyết định số 3703/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư. | 20 |

- 06-9-2023- Quyết định số 3778/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giám định y khoa; Trang thiết bị y tế; Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế. 25
- 06-9-2023- Quyết định số 3779/QĐ-UBND v/v công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực điện; quản lý cạnh tranh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương. 53
- 07-9-2023- Quyết định số 3791/QĐ-UBND về bãi bỏ 11 Chỉ thị của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. 73

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3679/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm
năm học 2023 - 2024 ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Chương trình hành động số 02-CTrHD/TU ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 4761/TTr-SGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng

tâm năm học 2023 - 2024 ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Anh Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, năm học 2023 - 2024
của Ngành giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3679/QĐ-UBND
ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Năm học 2023 - 2024, ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026; thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, với chủ đề năm học là **“Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và chỉ đạo ngành Giáo dục Thành phố tập trung tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024 nhằm củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

2. Kế hoạch này là căn cứ để các Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện và thành phố Thủ Đức, các cơ sở giáo dục các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện của đơn vị và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024.

3. Bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của ngành Giáo dục Thành phố năm học 2023 - 2024 gắn với thực hiện đúng các quy định về phân cấp, phân quyền, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý; giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục công lập.

Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đẩy mạnh tự chủ, bảo

đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông.

Tiếp tục hoàn thiện và tham mưu triển khai Đề án cơ chế tự chủ hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập Ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh đến năm 2025. Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cả về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản, phân phối thu nhập, hợp tác, liên doanh, liên kết.

Đẩy mạnh triển khai Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

2. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ mầm non; tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục mầm non; nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở nhóm, lớp độc lập tự thực. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

Triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 cấp tiểu học; lớp 6, lớp 7, lớp 8 cấp trung học cơ sở; lớp 10 và lớp 11 cấp trung học phổ thông. Tiếp tục thực hiện nội dung dạy học lớp 5, lớp 9, lớp 12 Chương trình Giáo dục phổ thông 2006 theo định hướng tinh giản, phù hợp và tiếp cận Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên

quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện chương trình xóa mù chữ, chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông đảm bảo chất lượng, hiệu quả; đa dạng hóa các chương trình giáo dục trong các cơ sở giáo dục thường xuyên, đẩy mạnh học tập thường xuyên, học suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của người dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách khác. Phát triển các phương thức giáo dục hòa nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt; chuẩn bị các điều kiện tối thiểu để đáp ứng quyền được học tập của người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”. Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục hoàn tất hồ sơ ứng cử tham gia Mạng lưới Thành phố học tập toàn cầu của UNESCO, thực hiện đầy đủ cam kết xây dựng Thành phố học tập (*là một thành phố cung cấp cho tất cả mọi người cơ hội học tập suốt đời, bất kể tuổi tác, giới tính, trình độ học vấn hay hoàn cảnh xã hội*).

Tăng cường hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Tiếp tục tổ chức tốt, nghiêm túc, an toàn, hiệu quả các kỳ khảo sát, thi tuyển sinh đầu cấp, chuẩn bị phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 bảo đảm an toàn, chất lượng, phù hợp tình hình của Thành phố. Tổ chức tốt các Kỳ thi Học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học và các kỳ thi khác của Thành phố để tạo sân chơi cho học sinh rèn luyện, phát huy tư duy, năng lực, năng khiếu và sức sáng tạo.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Tổ chức tuyển dụng bảo đảm số lượng và chất lượng (ưu tiên tuyển giáo viên mầm non, tiểu học còn thiếu); sắp xếp, điều tiết giáo viên mầm non, phổ thông giữa các cơ sở giáo dục tại địa phương bảo đảm hợp lý, khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ; bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và Tin học để triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; nghiên cứu tham mưu xây dựng chính sách thu hút, tạo nguồn tuyển dụng giáo viên và hỗ trợ, tạo điều kiện để giáo viên yên tâm công tác.

Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn

ngành nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện đào tạo giáo viên gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục mầm non và GDPT; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Có giải pháp hiệu quả để huy động các nguồn lực hợp pháp đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường kiểm tra công tác đầu tư, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục ngoài công lập nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của các cơ sở.

Sở giáo dục và Đào tạo phối hợp với thành phố Thủ Đức và các quận, huyện rà soát quy hoạch phát triển mạng lưới trường học, thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, cũng như phối hợp với các sở, ngành tham mưu trình cấp thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu đến năm 2025 đạt 300 phòng học/10.000 dân số trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi). Phối hợp các sở, ngành, quận, huyện rà soát đề xuất Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2020-2025.

5. Tăng cường công tác chính trị, giáo dục quốc phòng an ninh đối với nhà giáo và học sinh, sinh viên

Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh, sinh viên noi theo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh, sinh viên; tiếp tục xác định “*xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh*” là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chỉ đạo toàn ngành tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Tăng cường phòng, chống bạo lực học đường; hướng dẫn kỹ năng hỗ trợ, xử lý tình huống cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và kỹ năng biết tự ứng phó, xử lý tình huống cho học sinh khi gặp các tình huống có liên quan đến

bạo lực học đường. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo đường lối, chủ trương của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 và các văn bản có liên quan. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức, người lao động theo từng đối tượng trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có hiệu quả. Phát huy vai trò của giáo dục quốc phòng, an ninh trong giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

6. Xây dựng mô hình trường học hạnh phúc

Sở Giáo dục hoàn thiện và ban hành kế hoạch, bộ tiêu chí xây dựng “Trường học hạnh phúc”; triển khai xây dựng “Trường học hạnh phúc” đến tất cả các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố (các cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên) trong năm học 2023 - 2024. Ngành Giáo dục tiếp tục đánh giá, rút kinh nghiệm và tiếp tục hoàn thiện bộ tiêu chí trong các năm học tiếp theo.

Triển khai thí điểm mô hình vinh danh học sinh tại các trường đã được lựa chọn và đăng ký thực hiện từ mô hình tuyên dương tại lớp, tuyên dương tại trường. Tạo môi trường để học sinh có thể thể hiện được những tố chất, phẩm chất, năng lực của bản thân và thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

7. Tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất,

thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh, sinh viên gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng các cấp lần thứ 10 năm 2024, phấn đấu có học sinh tham dự và đạt giải trong Đại hội thể thao học sinh Đông Nam Á lần thứ 13.

8. Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết 87/NQ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; cụ thể hóa các mục tiêu nhằm thực hiện trọng tâm xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục tham gia các hoạt động hội thảo về đào tạo, nghiên cứu với các trường, viện nghiên cứu quốc tế chất lượng cao để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, nghiên cứu khoa học, trao đổi toàn cầu.

Nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục các cấp học để phục vụ tốt cho việc nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực. Xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các ngành học, bậc học. Phát huy hiệu quả công tác phối hợp với Hội đồng Hiệu trưởng trong việc thực hiện Đề án tổng thể và các Chương trình, đề án khác của ngành giáo dục.

Tiếp tục thực hiện theo lộ trình, đảm bảo hoàn thành các Chương trình, Đề án đột phá của Thành phố về Giáo dục: (1) Đề án đào tạo nhân lực trình độ quốc tế ở 08 ngành giai đoạn 2020 - 2035 và Đại học chia sẻ; (2) Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030; (3) Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2020 - 2030”.

Hoàn thiện “Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, triển khai kế hoạch phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực Châu Á.

9. Hội nhập quốc tế trong giáo dục

Tăng cường hội nhập quốc tế, thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của

nước ngoài cho giáo dục và đào tạo. Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài và tổ chức kinh doanh dịch vụ du lịch. Làm tốt công tác quản lý công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật.

Khuyến khích kiểm định chất lượng giáo dục của các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục quốc tế được công nhận hoạt động ở Việt Nam. Tích cực tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc tế đối với giáo dục, đào tạo (PISA, PASEC...).

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh; Chương trình “Dạy và học Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”; tiếp tục mở rộng việc dạy các ngoại ngữ khác như tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Hàn... tùy theo nhu cầu của học sinh và điều kiện cơ sở vật chất cũng như đội ngũ giáo viên của từng đơn vị. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” nhằm góp phần trang bị cho học sinh các kỹ năng cần thiết để hội nhập quốc tế, trở thành công dân đáp ứng nhu cầu phát triển của Thành phố thông minh.

10. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành

Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Tiếp tục xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục đào tạo.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập thành phố, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho

các môn học; triển khai nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến dùng chung. Triển khai học bạ điện tử các cấp học trên toàn Thành phố.

11. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo. Tập trung thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 và việc triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, trung tâm ngoại ngữ, tin học; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

12. Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành

Tiếp tục triển khai thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành; phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Triển khai và tham gia phong trào “Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”. Thực hiện tốt các chính sách về thi đua, khen thưởng nhằm thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đẩy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

Tập trung thực hiện các công trình thi đua chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025):

- Chương trình giáo dục thông minh: Hoàn thiện “Nội dung Giáo dục thông minh trong Giáo dục phổ thông, Giáo dục thường xuyên theo hướng hiện đại”; Công trình 100% cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố hoàn thiện hệ thống giáo dục số; Công trình xây dựng 50 trường học số.

- Đề án xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh - Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực: Xây dựng định hướng chiến lược phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á nhằm thu hút người học, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp tham gia vào quá trình đào tạo nhân lực chất lượng cao cho thành phố giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn 2045.

- Công trình xây dựng 4.500 phòng học: Đầu tư, chuẩn hóa và hiện đại cơ sở vật chất, góp phần thực hiện thành công chương trình GDPT 2018, nâng cao các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ em trên địa bàn và yêu cầu đào tạo nhân lực trong thời kỳ mới; Phần đầu giai đoạn 2023 - 2025 toàn Thành phố đạt mục tiêu thực hiện công trình xây dựng 4.500 phòng học mới đưa vào khai thác sử dụng.

13. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo:

Căn cứ các nhiệm vụ giải pháp trên, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cho toàn ngành. Tổ chức hướng dẫn đôn đốc và kiểm tra thực hiện kế hoạch năm học, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết các vướng mắc, nảy sinh trong quá trình thực hiện.

Tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện báo cáo Bộ, Ủy ban nhân dân Thành phố tình hình thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học.

Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức cơ quan quản lý giáo dục các cấp; nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc các nội dung trong kế hoạch này.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo làm tốt các nhiệm vụ chủ yếu đã nêu trên và một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, chỉ đạo các quận, huyện thực hiện tốt công tác giao biên chế cho ngành, công tác quy hoạch cán bộ quản lý, thuyên chuyển, tuyển dụng, đảm bảo số lượng và chất lượng cán bộ, giáo viên các cấp học, bậc học; nhất là phục vụ kịp thời nhu cầu về đội ngũ khi triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Giao Công an Thành phố phối hợp với các địa phương tăng cường các giải pháp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trong và ngoài nhà trường.

- Giao Sở Y tế, Ban An toàn thực phẩm thành phố phối hợp thực hiện công tác y tế học đường; đảm bảo an toàn, vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy và các cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông chính xác, đầy đủ những chủ trương, định hướng đổi mới của ngành.

- Giao Sở Tài chính phối hợp, đảm bảo nguồn ngân sách đầu tư cho giáo dục nhằm đảm bảo các hoạt động; hướng dẫn các đơn vị, cơ sở giáo dục thực hiện tốt, đúng quy định việc vận động xã hội hóa.

- Giao Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Sở Kế hoạch - Đầu tư phối hợp giải quyết quỹ đất giáo dục và các cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh tiến độ xây dựng trường lớp.

- Tăng cường các giải pháp về chính sách xã hội nhằm đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình khó khăn có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

3. Ủy ban nhân dân quận/huyện, thành phố Thủ Đức

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch dành quỹ đất cho giáo dục và đào tạo và chuẩn bị các dự án xây dựng trường lớp trên địa bàn trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt nhằm giải quyết đầy đủ chỗ học cho học sinh Thành phố, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI; đáp ứng nhu cầu chỗ học cho tất cả người dân thành phố và từng bước nâng tỉ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày, giảm sĩ số học sinh/lớp.

- Chỉ đạo và tích cực phối hợp triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018; chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy - học và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cho việc triển khai chương trình ở các khối lớp tiếp theo đúng lộ trình.

- Chỉ đạo quyết liệt, phối hợp chặt chẽ với ngành giáo dục để thực hiện tốt công tác quản lý trên địa bàn theo phân cấp, nhất là việc giám sát địa bàn, nắm tình hình tổ chức, hoạt động của các cơ sở cung cấp các dịch vụ giáo dục.

- Thực hiện tốt và kịp thời công tác tuyển dụng viên chức cho ngành giáo dục và đào tạo phục vụ cho ngày tựu trường, tổ chức dạy và học.

4. Cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố

Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, căn cứ các nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch trên, tổ chức rà soát, bổ sung hoàn thiện kế hoạch giáo dục của đơn vị. Các nội dung phải được cụ thể hóa thành giải pháp hành động cụ thể. Hoàn thiện và báo cáo lại cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp và báo cáo về Thành phố (qua Sở Giáo dục trước 10 tháng 9 năm 2023; báo cáo sơ kết thực hiện nhiệm vụ trước 15 tháng 01 năm 2024; báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ trước 15 tháng 6 năm 2024).

5. Các trường Đại học Cao đẳng Trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc thành phố

Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học trên địa bàn Thành phố và Hội đồng hiệu trưởng các trường Cao đẳng, Trung cấp trên địa bàn Thành phố, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đại học, giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp trên địa bàn Thành phố; tư vấn định hướng về cơ chế, chính sách; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng mục tiêu phát triển Thành phố

Tăng cường công tác đảm bảo chất lượng đào tạo, nâng cao số chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định chất lượng trong nước và quốc tế. Chủ trọng đến chuyển đổi số phát triển, hạ tầng phục vụ nghiên cứu và đào tạo. Từ thực tiễn hoạt động giảng dạy, đào tạo, nghiên cứu khoa học, các trường Đại học, Cao đẳng chú trọng phát huy vai trò đóng góp cho sự phát triển chung của Thành phố; trong đó có thể chủ động đăng ký tham gia vào các Đề án phát triển kinh tế - xã hội, các mục tiêu phát triển của Thành phố đến năm 2025, 2030 và sau năm 2030 đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ 11 thông qua

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức, triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này; đề nghị các Cấp ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể Thành phố quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi để ngành Giáo dục Thành phố thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm học 2023 - 2024

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3702/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2460/TTr-SNN ngày 17 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn

phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ: <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục hành chính:

- Thủ tục hành chính có thứ tự B.3, C.1, C.2 tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2495/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thủ tục hành chính có thứ tự II.1, II.2 ban hành kèm theo Quyết định số 2610/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG; PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3702/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

A1. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy phạm pháp luật quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
1	Cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại	Căn cứ Quyết định số 1025/QĐ-BNN-KTHT ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

A2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy phạm pháp luật quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
1	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại	Căn cứ Quyết định số 1025/QĐ-BNN-KTHT ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2	Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại	

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy phạm pháp luật quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
II	Lĩnh vực phát triển nông thôn	
1	Thủ tục phê duyệt phương án kinh phí hỗ trợ lãi vay thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân Thành phố	Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 và Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về kéo dài thực hiện Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành quy định khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017 - 2020.
2	Thủ tục phê duyệt phương án kinh phí hỗ trợ lãi vay thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân cấp huyện	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3703/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 10772/TTr-SKHĐT ngày 22 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ [http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/...](http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục hành chính có thứ tự B.1, B.2, B.3, B.4, B.5 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 3503/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3703/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh					
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Ủy ban nhân dân cấp huyện	- Mức thu: 100.000 đồng/lần/đăng ký. - Đối tượng miễn thu: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Ủy ban nhân dân cấp huyện		- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về
3	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	

	doanh				đăng ký doanh nghiệp;
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Quyết định số 1323/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; - Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bãi bỏ các phụ lục ban
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.	Ủy ban nhân dân cấp huyện	- Mức thu: 100.000 đồng/lần/đăng ký. - Đối tượng miễn thu: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng.	

					hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
--	--	--	--	--	--

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3778/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
lĩnh vực Giám định y khoa; Trang thiết bị y tế; Khám bệnh, chữa bệnh
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 07 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 7033/TTr-SYT ngày 24 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 14 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giám định y khoa; Trang thiết bị y tế; Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế gồm: 01 thủ tục hành chính mới ban hành; 12 thủ tục hành chính được sửa đổi và 01 thủ tục hành chính bãi bỏ.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục:

- Thủ tục có thứ tự I.41, VIII.10, VIII.11 tại Quyết định số 3758/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thủ tục có thứ tự I.1, I.2, II.1, II.2, II.3, II.4, III.1, III.2, III.3 tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo QĐ 2280/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

- Thủ tục có thứ tự A.2 tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo QĐ 2194/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trang thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA; TRANG THIẾT BỊ Y TẾ; KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3778/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH Y KHOA THÀNH PHỐ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Giám định y khoa						
1.	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định	95 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp. 2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.	- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010; - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định Y khoa thực hiện;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư 01/2023/TT- BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng giám định y khoa các cấp; - Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện.	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

B1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH Y KHOA THÀNH PHỐ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Giám định y khoa						
1.	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp. 2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.	- Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015. - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>- Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.</p> <p>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</p> <p>- Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về việc</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.	
2.	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp. 2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015. - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>giám định y khoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp. - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					năm 2022 của Bộ Y tế.	
3.	Hồ sơ khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp. 2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015. - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>thuộc lĩnh vực y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp. - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế. 	
4.	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ:	1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa:1.150.000	<ul style="list-style-type: none"> - Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015. - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014. 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai		105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	đồng/trường hợp. 2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</p> <p>- Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.</p>	
5.	Hồ sơ khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp. 2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của	<p>- Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015.</p> <p>- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				bác sĩ.	<p>BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp.</p> <p>- Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.</p> <p>- Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</p> <p>- Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.</p>	
6.	Hồ sơ khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	<p>1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp.</p> <p>2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.</p>	<p>- Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015.</p> <p>- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh,</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>tật và bệnh nghề nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp. - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.	
7.	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp. 2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015. - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy giám định y khoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp. - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.	
8.	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp. 2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015. - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>thuộc lĩnh vực y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp. - Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế. 	
9.	Khám giám định tổng hợp	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ:	1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa:1.150.000	<ul style="list-style-type: none"> - Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015. - Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014. 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	đồng/trường hợp. 2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p> <p>- Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</p> <p>- Quyết định số 2285/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giám định y khoa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế.</p>	
10.	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	<p>1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp.</p> <p>2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ</p>	<p>- Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015.</p> <p>- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật			định thực tế của bác sĩ.	<p>cách mạng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp. - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp.</p> <p>- Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11/8/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện.</p>	
11.	Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc	60 ngày	Trung tâm Giám định Y khoa Thành phố - Địa chỉ: 105 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 05, Quận 05, TP.HCM	<p>1. Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa: 1.150.000 đồng/trường hợp.</p> <p>2. Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa: Theo chỉ định thực tế của bác sĩ.</p>	<p>- Luật vệ sinh an toàn lao động ngày 25 tháng 06 năm 2015.</p> <p>- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Bộ Y tế và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tỷ lệ</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác				<p>tồn thương cơ thể do thương tích, bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa. - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư 18/2022/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng Giám định y khoa các cấp. - Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTĐ ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Y tế, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện.	

B2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ Y TẾ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Trang thiết bị y tế						
1	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B	Ngay khi nhận hồ sơ (bao gồm cả giấy tờ xác nhận đã nộp phí theo quy định của Bộ Tài chính)	Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none">- Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại A: 1.000.000 đồng/1 hồ sơ;- Phí thẩm định công bố trang thiết bị y tế loại B: 3.000.000 đồng/1 hồ sơ.	<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;- Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;- Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế;- Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;- Thông tư số 10/2023/TT-BYT ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Bộ Y	Thời hạn giải quyết thực hiện theo Khoản 2 Điều 28 Nghị định 98/2021/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>tế sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;</p> <p>- Quyết định số 2962/QĐ-BYT ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Trang thiết bị và công trình y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP và Thông tư số 10/2023/TT-BYT.</p>	

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ Y TẾ

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định về việc hủy bỏ, bãi bỏ TTHC
	Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh	
1	<p>Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hết hiệu lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị thu hồi giấy phép hoạt động hoặc đình chỉ hoạt động; - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp lại giấy phép hoạt động do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn có liên quan đến dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được quảng cáo. 	<p>Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.</p>

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3779/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực điện;
quản lý cạnh tranh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 4922/TTr-SCT ngày 22 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 12 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực điện; quản lý cạnh tranh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục:

Thủ tục có thứ tự A.1.III.1, A.1.III.2, A.1.III.3, C.1.V.1 tại Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Thủ tục có thứ tự A.1.II.1, A.1.II.2, A.1.II.3, A.1.II.4, A.1.II.5, A.1.II.6, A.1.II.7, A.1.II.8 tại Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng, điện, hóa chất, lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐIỆN, LĨNH VỰC QUẢN LÝ CẠNH TRANH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3779 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
I	Lĩnh vực điện (08 TTHC)					
1	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	700.000 đồng	<ul style="list-style-type: none">- Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012.- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực;- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương (theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Quyết định 1206/QĐ-BCT ngày 19/05/2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố. 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	350.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy 	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương (theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					<p>định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Quyết định 1206/QĐ-BCT ngày 19/05/2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố. 	
3	Cấp Giấy phép hoạt động điện lực phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	2.100.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương (theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
	3MW đặt tại địa phương				<p>15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Quyết định 1206/QĐ-BCT ngày 19/05/2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					<p>hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố.</p>	
4	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	1.050.000 đồng	<p>- Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012.</p> <p>- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực;</p> <p>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước</p>	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương (theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					<p>của Bộ Công Thương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Quyết định 1206/QĐ-BCT ngày 19/05/2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố. 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
5	Cấp Giấy phép hoạt động điện phân điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	800.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy 	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương (theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					<p>định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Quyết định 1206/QĐ-BCT ngày 19/05/2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố. 	
6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	400.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương (theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					<p>15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Quyết định 1206/QĐ-BCT ngày 19/05/2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					<p>hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố.</p>	
7	Cấp Giấy phép tư vấn chuyên ngành điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	800.000 đồng	<p>- Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012.</p> <p>- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực;</p> <p>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước</p>	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương (theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					<p>của Bộ Công Thương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Quyết định 1206/QĐ-BCT ngày 19/05/2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố. 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
8	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	400.000 đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Điện lực ngày 03/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012. - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy 	Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương (theo Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					<p>định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2020/TT-BTC ngày 08/12/2020 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Quyết định 1206/QĐ-BCT ngày 19/05/2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 1161/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố. 	
II Lĩnh vực quản lý cạnh tranh (04 TTHC)						
1	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
			Sáu, Q. 3)		<p>về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.</p> <p>- Quyết định 608/QĐ-BCT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý cạnh tranh, dịch vụ thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>	
2	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	Không	<p>- Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.</p> <p>- Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.</p> <p>- Quyết định 608/QĐ-BCT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý cạnh tranh, dịch vụ thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ</p>	<p>- Thành phần hồ sơ theo quy định (khoản 15 Điều 1 Nghị định số 18/2023/NĐ-CP):</p> <p>+ Đơn đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp (theo mẫu);</p> <p>+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;</p> <p>+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp;</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					Công Thương	+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (nếu có) hoặc các giấy tờ liên quan đến đầu mối tại địa phương, bao gồm: 01 bản sao được chứng thực chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu; 01 bản chính hoặc bản sao có chứng thực Phiếu lý lịch tư pháp; 01 bản sao chứng thực xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương; 01 văn bản chỉ định quy định rõ phạm vi công việc, quyền và nghĩa vụ của các bên trong trường hợp không có trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tại địa phương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
3	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Công Thương (163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Quyết định 608/QĐ-BCT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý cạnh tranh, dịch vụ thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương 	
4	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Sở Công Thương (địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. - Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. 	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL	Ghi chú
					- Quyết định 608/QĐ-BCT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý cạnh tranh, dịch vụ thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3791/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về bãi bỏ 11 Chỉ thị của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 03 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Công văn số 4218/BTP-VĐCXDPL ngày 28 tháng 11 năm 2016 về việc trả lời một số quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 7344/ TTr-SKHĐT ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc ban hành quyết định bãi bỏ 11 chỉ thị quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trước ngày 01 tháng 07 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 11 Chỉ thị do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành

Bãi bỏ toàn bộ 11 Chỉ thị do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016:

1. Chỉ thị số 15/2009/CT-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố 5 năm 2011-2015.

2. Chỉ thị số 02/2010/CT-UBND ngày 18 tháng 1 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tập trung triển khai các giải pháp chủ yếu để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2010.

3. Chỉ thị số 18/2010/CT-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2011.

4. Chỉ thị số 02/2011/CT-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tập trung triển khai các giải pháp chủ yếu để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2011

5. Chỉ thị số 24/2011/CT-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2012.

6. Chỉ thị số 01/2012/CT-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2012.

7. Chỉ thị số 20/2012/CT-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015.

8. Chỉ thị số 29/2012/CT-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2013

9. Chỉ thị số 12/2013/CT-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2014.

10. Chỉ thị số 21/2013/CT-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách thành phố năm 2014.

11. Chỉ thị số 14/2014/CT-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tiếp tục tổ chức thực hiện 6 chương trình đột phá thực hiện Kết

luận số 187-KL/TU ngày 29 tháng 3 năm 2014 của Thành ủy tại Hội nghị lần thứ mười bảy Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa IX (nhiệm kỳ 2010 - 2015).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Thành phố Thủ Đức; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Châu

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng